

Số: /2025/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 79/2009/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chiếu sáng đô thị;

Căn cứ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định về phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh như sau

1. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý thống nhất về chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) tổ chức lập bổ sung hoặc điều chỉnh nội dung quy hoạch chiếu sáng đô thị trong quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết đô thị trên địa bàn toàn tỉnh.

c) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Kế hoạch đầu tư phát triển chiếu sáng công cộng đô thị 5 năm, 10 năm (trong đó xác định cụ thể các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư cùng các nguồn lực để thực hiện) trên địa bàn quản lý; tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch đầu tư phát triển chiếu sáng công cộng đô thị 5 năm, 10 năm trên địa bàn toàn tỉnh.

d) Tổ chức phổ biến và thực hiện các văn bản của Chính phủ về quản lý chiếu sáng đô thị.

đ) Tổng hợp, quản lý cơ sở dữ liệu về chiếu sáng đô thị trên địa bàn toàn tỉnh.

e) Hàng năm, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện công tác quản lý của đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị; theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng về tình hình thực hiện quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Trên cơ sở đề nghị của Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan, Sở Tài chính sẽ tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh bố trí kế hoạch vốn đầu tư công để đầu tư phát triển hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.

b) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh cân đối kinh phí hàng năm từ nguồn ngân sách tỉnh để phục vụ công tác quản lý, vận hành, bảo trì và phát triển hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị trên địa bàn tỉnh.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Ủy ban nhân dân cấp xã là chủ sở hữu hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị theo quy định tại khoản 1 Điều 21 của Nghị định số 79/2009/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chiếu sáng đô thị được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 100/2018/NĐ-CP.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng rà soát, tổ chức lập bổ sung hoặc điều chỉnh nội dung quy hoạch chiếu sáng đô thị trong quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết đô thị trên địa bàn quản lý.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, xây dựng Kế hoạch đầu tư phát triển chiếu sáng công cộng đô thị 5 năm, 10 năm (trong đó xác định cụ thể các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư cùng các nguồn lực để thực hiện) trên địa bàn quản lý.

d) Chủ động cân đối, bố trí kinh phí chi cho các hoạt động liên quan đến chiếu sáng đô thị theo quy định.

đ) Ban hành các quy định cụ thể về quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn, quy định rõ trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân tham gia tổ chức chiếu sáng tại đô thị; quy định về quản lý và vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị trên địa bàn quản lý.

e) Xây dựng cơ chế, chính sách huy động vốn đóng góp của người dân và nhà nước cùng thực hiện đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp hệ thống chiếu sáng ngõ, hẻm trong đô thị.

g) Xây dựng cơ sở dữ liệu về chiếu sáng công cộng đô thị phục vụ công tác quản lý chiếu sáng trên địa bàn.

h) Xem xét, cho phép các tổ chức, cá nhân thực hiện chiếu sáng quảng cáo, trang trí, chiếu sáng khu vực lễ hội phù hợp vị trí, quy mô của mỗi công trình hoặc khu vực cụ thể trong đô thị.

i) Tổ chức kiểm tra, xử lý hoặc đề nghị xử lý các vi phạm về quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn mình quản lý theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

k) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động nhân dân sử dụng điện chiếu sáng an toàn, đúng mục đích; sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về chiếu sáng đô thị.

l) Hàng năm, báo cáo tình hình quản lý chiếu sáng đô thị, kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị trên địa bàn cho Sở Xây dựng theo quy định.

4. Trách nhiệm của chủ đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo công trình giao thông trong đô thị

a) Thực hiện việc xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo công trình giao thông trong đô thị phải đồng bộ với hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.

b) Quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị (do mình tự bỏ vốn đầu tư) theo các quy định cụ thể về quản lý chiếu sáng đô thị do Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành cho đến khi bàn giao theo quy định.

5. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, các tổ chức kinh doanh, phát triển khu đô thị mới

Quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị (do mình tự bỏ vốn đầu tư) theo các quy định cụ thể về quản lý chiếu sáng đô thị do Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành cho đến khi bàn giao theo quy định.

6. Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị

a) Quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 79/2009/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 100/2018/NĐ-CP và các quy định cụ thể về quản lý chiếu sáng đô thị do Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành.

b) Thực hiện quyền và trách nhiệm theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 79/2009/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 100/2018/NĐ-CP.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.
2. Quyết định số 43/2013/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- TTTU, TT HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh, UBNDTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐ+CV VP UBND tỉnh;
- TT PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, X5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Quế